

Số: 39/2020/QĐST-DS

TN, ngày 18 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466; Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:107/2020/TLST- DS ngày 03 tháng 8 năm 2020

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm: 1983

ĐKKHKT: Tổ 13, phường HVT, thành phố TN, tỉnh TN.

Bị đơn: Anh Trịnh Trung D, sinh năm 1980 và chị Phạm Thị H, sinh năm 1981.

ĐKKHKT: Tổ 11, phường Q T, thành phố TN, tỉnh TN.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trịnh Trung D, chị Phạm Thị H có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị Hồng N tổng số tiền là 820.000.000 đồng (*Tám trăm hai mươi triệu đồng*). Chị N không yêu cầu anh D và chị H phải trả lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất trên số tiền chậm thi hành cho đến khi thi hành xong. Mức lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Anh Trịnh Trung D và chị Phạm Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 18.300.000 đồng (*Mười tám triệu ba trăm nghìn đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả chị Nguyễn Thị Hồng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.300.000 đồng (*Mười tám triệu ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0003328 ngày 29/7/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố TN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- T.H.A DS TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Minh Huệ